

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ TƯ PHÁP**

Số: 1348 /STP-KSTT  
V/v báo cáo kết quả thực hiện  
kiểm soát thủ tục hành chính năm 2014.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 15 tháng 10 năm 2014

**Kính gửi:**

- Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành.
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

Thực hiện Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

Để có cơ sở tổng hợp kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính chung của tỉnh trong năm 2014; Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình, kết quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2014 của đơn vị mình, theo các nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp kết quả thực hiện tại các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trực thuộc; kết quả gửi về Sở Tư pháp theo Đề cương báo cáo và các biểu mẫu số 06a, 07a, 07b, 07g/BTP/KSTT/KTTH ban hành theo Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp (đính kèm).

2. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh báo cáo kết quả thực hiện theo Đề cương báo cáo và các biểu mẫu số 06a, 07a, 07g/BTP/KSTT/KTTH ban hành theo Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp (đính kèm).

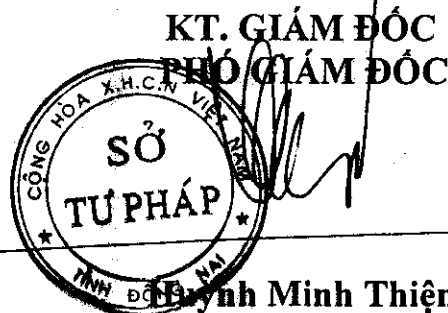
3. Các cơ quan, đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh báo cáo kết quả thực hiện theo Đề cương báo cáo và các biểu mẫu số 06a, 07c/BTP/KSTT/KTTH ban hành theo Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp (đính kèm).

Kết quả gửi về Sở Tư pháp trước ngày 05/11/2014 để tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp theo đúng thời gian quy định.

Đề cương hướng dẫn báo cáo và các Biểu mẫu 06a, 07a, 07b, 07c, 07g/BTP/KSTT/KTTH được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn/>.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu VT, KSTTHC.



**Phụ lục III**  
**ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ**  
**THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI**  
**ĐƠN VỊ .....**

Số: /BC- ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày tháng năm 2014

**BÁO CÁO**

**Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2014**  
**của Đơn vị .....**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Kết quả ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Kết quả tham gia đóng góp ý kiến về quy định thủ tục hành chính tại các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Trung ương (như: Đề án, Nghị định, Thông tư v.v...).

3. Kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính: Số thủ tục hành chính được rà soát, đánh giá; số thủ tục hành chính và văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của địa phương; số thủ tục hành chính và văn bản quy phạm pháp luật kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung.

4. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trong năm (gồm hồ sơ tiếp nhận trong năm và hồ tồn chưa giải quyết của năm trước chuyển qua);

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

+ Tổng số hồ sơ đã giải quyết xong (ghi rõ số hồ sơ giải quyết đúng thời gian hẹn trả kết quả và hồ sơ giải quyết trễ hẹn);

+ Số hồ sơ hiện đang giải quyết (ghi rõ số hồ sơ chưa đến ngày hẹn trả kết quả và hồ sơ đã quá thời gian quy định hẹn trả kết quả).

5. Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính:

- Tổng số phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định hành chính đơn vị tiếp nhận trong năm 2014 (ghi rõ số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính).

- Kết quả đã giải quyết và chưa giải quyết.

6. Về truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính:

Các hình thức, kết quả việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

7. Kết quả nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính (nếu có):

## 8. Nội dung khác

- Ban hành chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn giải quyết thủ tục hành chính.
- Hoạt động tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.
- Công tác kiểm tra (số lần kiểm tra, hình thức kiểm tra, kết quả kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính).
- Khen thưởng, xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về thực hiện thủ tục hành chính.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên các lĩnh vực của cơ quan, đơn vị.

2. Những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính (*phân tích nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc*).

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa nêu những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện cập nhật, truy suất dữ liệu, số liệu và theo dõi quá trình tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết và trả kết quả hồ sơ trên Phần mềm một cửa liên thông hiện đại.

## III. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Nêu những định hướng, mục tiêu cơ bản, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể công kiểm soát thủ tục hành chính cần tập trung trong năm 2015.

## IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính (*nếu phát hiện có thiếu sót, bất cập*);

2. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính (*nếu có vướng mắc*);

3. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, khắc phục những khó khăn, vướng mắc;

4. Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất./.